

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2020/HS - ST

Ngày 31-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sần Quang Sơn và bà Trần Thị Duyên.

Thư ký phiên tòa: Ông Thái Vũ Hải Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 31/12/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 50/2020/TLST- HS ngày 27/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2020/QĐXXST-HS ngày 18/12/2020 đối với bị cáo:

Vũ Hoài N (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 19 tháng 01 năm 1992 tại thành phố LC, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Tổ 4, phường XT, thành phố LC, tỉnh Lào Cai.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Năm 2010 bị TAND thành phố LC xử phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điều 194 Bộ luật hình sự 1999;

- Năm 2017 bị Công an thành phố LC ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 99 ngày 18/9/2017 về hành vi xâm hại sức khỏe người khác.

Con ông Vũ Đức L, sinh năm 1970 và bà Vũ Thị H, sinh năm 1970;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/8/2020, tạm giam từ ngày 03/9/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Vũ Hoài N:* Ông Lê Trường S, Luật sư Công ty luật hợp danh TV, Đoàn Luật sư tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- *Người chứng kiến:* Bà Lương Thị Huyền Tr, sinh năm 1959, nơi cư trú: Tổ 5, phường CL, thành phố LC, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa năm 2019, Vũ Hoài N có quen biết một người phụ nữ tên L, trú tại huyện ĐA, Hà Nội. L và N đã cho nhau số điện thoại để liên lạc. N thường liên lạc với L qua tài khoản mạng xã hội Zalo “ L ĐA” và số điện thoại 0372907653 nhưng không biết địa chỉ cụ thể của L ở đâu. Qua điện thoại L hỏi N có bán được ma túy không để L lấy từ Hải Phòng lên cho N bán vì giá bán ở Lào Cai cao hơn. Nam đồng ý. Cuối tháng 7/2020, N liên lạc với L qua Zalo hỏi có lấy được ma túy không, L nói lấy được. Sau đó N đã đặt mua của L 20 gam ma túy ke giá 20.000.000 đồng và 100 viên ma túy kẹo giá 20.000.000 đồng. Tổng số tiền mua hai loại ma túy là 40.000.000 đồng và N trả tiền công mua ma túy cho L là 5.500.000 đồng. Mục đích N mua số ma túy trên đem về Lào Cai bán với giá 400.000 đồng/01 viên kẹo và 2.000.000 đồng/01 gam Ke để kiếm lời. Ngày 17/8/2020, Nam đến Cửa hàng Viettel có địa chỉ tại số 395, đường HL, phường KT, thành phố LC chuyển trước cho L 20.000.000 đồng vào số tài khoản ngân hàng BIDV số 21410002715876 mang tên “HOANG THI MAI” và thống nhất với L gửi ma túy cho N bằng xe ô tô khách. Đến ngày 21/8/2020 chưa thấy L gửi ma túy, N gọi điện cho L, L nói chưa chuyển đủ tiền thì chưa có hàng và bảo N không chuyển lên Lào Cai được mà phải trực tiếp xuống Hải Phòng để nhận ma túy. L hẹn sẽ giao ma túy cho N ở khu vực đầu đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng, dặn N cứ đi hết đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng sẽ có người giao ma túy cho N.

Khoảng 19 giờ ngày 24/8/2020, N thuê Nguyễn Văn V (trú tại thôn AQ, xã QK, huyện BX, tỉnh Lào Cai) chở N từ thành phố LC xuống thành phố Hải Phòng với giá 4.000.000 đồng. V đồng ý và điều khiển xe ô tô của V nhãn hiệu Hyundai grand, màu sơn bạc biển kiểm soát 24A - 121.53 đón N. Khi đi đến khu

vực Ngã 6, phường KT, thành phố LC, Nam đưa cho V 25.500.000 đồng và nhờ V chuyển số tiền này vào tài khoản nhận tiền là 0961000021382 tại ngân hàng Vietcombank mang tên “HOANG THI MAI”. Sau khi chuyển tiền xong, V điều khiển xe ô tô chở N đi theo đường cao tốc xuống Hải Phòng. Trên đường đi L gửi cho N số điện thoại 0793270094 để liên lạc nhận ma túy. Khi đi đến cuối đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng, N xuống xe liên lạc theo số điện thoại được L cho thì có một người nam giới nghe máy. Người này bảo N ra hàng cây ven đường lấy ma túy để ở trên hộp xốp. Theo chỉ dẫn của người giao ma túy, N đi bộ khoảng 10 mét thì nhìn thấy dưới gốc cây có 01 túi nilon chứa nhiều viên ma túy kẹo và 01 túi nilon chứa ma túy ke đặt trên hộp xốp. N cầm mang lên xe ô tô cất giấu vào hộc để đồ phía trước ghế phụ. Sau đó bảo V chở N đi về thành phố LC. Khoảng 09 giờ 10 phút ngày 25/8/2020, N và V đi về đến khu vực đường LKT thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Vũ Hoài N tự giác giao nộp 01 túi nilon màu trắng có mép miết, bên trong chứa nhiều viên nén hình tròn màu hồng và 01 túi nilon màu trắng loại có mép miết, bên trong chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng. N khai nhận túi nilon chứa các viên nén là ma túy kẹo số lượng là 100 viên, còn túi nilon chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng là ma túy ke số lượng khoảng 20 gam. Toàn bộ số ma túy trên là của N mua về bán kiếm lời. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng, đồ vật tài sản theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số: 183/GĐMT ngày 02/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 34,53 gam các viên nén hình tròn màu hồng gửi giám định là loại chất ma túy MDMA; 18,72 gam các hạt tinh thể rắn màu trắng gửi giám định là loại ma túy là loại chất ma túy Ketamine.

Cáo trạng số 67/CT-VKS-P1 ngày 27/11/2020 của VKSND tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Vũ Hoài N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Vũ Hoài N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trong bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu lời luận tội và tranh luận: Giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Vũ Hoài N. Đề nghị HĐXX tuyên bị cáo Vũ Hoài N phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Căn cứ điểm h khoản 3 điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử

phạt bị cáo Vũ Hoài N mức án 15 năm 06 tháng tù đến 16 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Xử lý vật chứng, án phí, tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Vũ Hoài N, ông Lê Trường S trình bày ý kiến: Nhất trí với tội danh và điều luật của Viện kiểm sát đã truy tố và đề nghị trong bản luận tội tại phiên tòa hôm nay. Tuy nhiên mức án Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo Vũ Hoài N là quá cao. Bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó, đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ mức án cho bị cáo, xử phạt bị cáo 13 đến 14 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Hoài N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 24/8/2020, sau khi liên lạc và thỏa thuận về việc mua ma túy với người phụ nữ tên L, bị cáo Vũ Hoài N đã có hành vi mua 34,53 gam MDMA và 18,72 gam Ketamine của L, mục đích là để bán kiếm lời. Khoảng 09 giờ ngày 25/8/2020, khi đang trên đường mang số ma túy mua được từ cao tốc Hà Nội – Hải Phòng về thành phố LC, N bị cơ quan Công an bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bản cáo trạng số 67/CT-VKS-P1 ngày 27/11/2020 của Viện kiểm sát nhân

dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Vũ Hoài N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung là “*Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này*” quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm vào chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét thấy bị cáo Vũ Hoài N trước khi phạm tội có nhân thân xấu, năm 2010 bị TAND thành phố LC xử phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” (đã được xóa án tích), năm 2017 bị Công an thành phố LC ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 99 ngày 18/9/2017 về hành vi xâm hại sức khỏe người khác (đã chấp hành xong). Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc để đảm bảo được tính răn đe, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với quan điểm của Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo về việc đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình điều tra, bị cáo Vũ Hoài N mặc dù thành khẩn khai báo, tuy nhiên lời khai báo của bị cáo N không giúp nhanh chóng làm sáng tỏ vụ án, không giúp cơ quan điều tra phát hiện thêm tội phạm mới hoặc đồng phạm mới, không tìm được người bán ma túy cũng như người liên lạc, thỏa thuận với bị cáo về việc mua ma túy. Vì vậy, đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Bộ luật hình sự đối với bị cáo là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo Vũ Hoài N không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng:

+ 32,11 gam MDMA, 17,84 gam Ketamine còn lại sau trích mẫu: Là vật Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu, tiêu hủy.

+ 01 thẻ ngân hàng BIDV mang tên TAN THU MAI: Đây là thẻ mang tên TTM (người yêu của bị cáo), tuy nhiên theo tài liệu trong hồ sơ đã xác định là quyền sử dụng của bị cáo, vì vậy cần trả lại cho bị cáo Vũ Hoài N.

+ 01 điện thoại di động Iphone màu trắng: Đây là điện thoại bị cáo sử dụng trong quá trình mua bán ma túy, cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

+ 42 túi nilon thu giữ khi khám xét chỗ ở nhà Vũ Hoài N: Đây là tài sản của bà TTM, không liên quan đến vụ án và không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Do bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Vũ Hoài N phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Hoài N 15 (mười lăm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 25/8/2020.

Về vật chứng:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) Bì niêm phong vật chứng bằng bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai được dán kín các mép, tại mép dán của bì niêm phong có chữ ký của hai bên giao nhận, người bị bắt và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Mặt còn lại của bì niêm phong có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Vũ Hoài N và Nguyễn Văn V ngày 25/8/2020 tại tổ 6, phường CL, thành phố LC, tỉnh Lào Cai”. Niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định. Bên trong chứa 32,11 gam MDMA, 17,84 gam Ketamine.

- 42 túi nilon màu trắng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Vũ Hoài N.

* Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, số IMEI: 35672308885980 kèm 01 thẻ sim thu giữ của Vũ Hoài N.

* Trả lại cho bị cáo Vũ Hoài N: 01 (một) thẻ ngân hàng BIDV số 9704 1801 2228 1355 mang tên “TAN THU MAI”.

(Vật chứng được mô tả theo biên bản giao, nhận vật chứng số 19 ngày 27/11/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai và Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Buộc bị cáo Vũ Hoài N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự ”.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh;
- CQCSĐT Công an tỉnh;
- CQTHAHS Công an tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- PV 27 CA tỉnh;
- Trại tạm giam Lào Cai;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- THA Tòa án;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Khanh